TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 05/3/2021.
"V/v: Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Võ Chất**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trịnh Văn Thành và ông Nguyễn Văn Được.**

- Thư ký phiên tòa: **Bà Đỗ Thị Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: **Bà Trần Thị Thủy Hằng -** Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 446/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020 về việc "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXX-ST ngày 14 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hà Thị Thu H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Y (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Phí Quang T, sinh năm 1983; Chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã T, thành phố Đ, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Tại đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn bà Hà Thị Thu H trình bày*:** Tôi và ông Phí Quang T tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau từ năm 2010, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh T ngày 19/5/2010. Thời gian đầu chúng tôi chung sống hạnh phúc nhưng sau này thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông T thường xuyên chơi cờ bạc, lô đề, không tu chí làm ăn nên bị cơ quan buộc thôi việc. Do không xin được việc ở V nên ông T chuyển vào tỉnh B sinh sống cùng gia đình, tôi cũng phải xin nghỉ việc để vào B cùng ông T, khi đó con tôi mới được 06 tháng tuổi. Vào B ông T xin làm việc tại Nhà thiếu nhi thị xã Đ, còn tôi công tác tại Đoàn ca múa nhạc của tỉnh B nhưng do bản thân ham chơi, ông T vẫn không chịu làm việc mà ham mê cờ bạc, chơi điện tử, bỏ bê công công việc, tôi khuyên bảo ông T rất nhiều lần nhưng ông T không

thay đổi nên tháng 10/2012 tôi bỏ về Y sinh sống cùng gia đình. Tôi và ông T cũng sống ly thân từ đó đến tháng 9/2014, ông T ra xin lỗi và mong hàn gắn lại tình cảm, tôi đã cho ông T cơ hội để cùng chăm sóc, nuôi dạy con nhưng do bản tính ham chơi nên ông T không làm việc được ở đâu cố định, xin việc ở đâu làm một thời gian họ đều cho nghỉ, đồ đạc trong nhà đều bị ông T bán đi để lấy tiền chơi điện tử và bài bạc, khuyên can mãi không được tôi và con lại chuyển đi nơi khác sinh sống còn ông T quay về B sống cùng gia đình. Nay tôi nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể giải quyết được nữa, tình cảm của tôi đối với ông T không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên mong Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông T.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chúng tôi có một con chung là cháu Phí Thùy L, sinh ngày 30/8/2010, hiện nay cháu đang sống với tôi. Tôi yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Phí Quang T vắng mặt nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không có ý kiến, không tham gia hòa giải, vi phạm quy định tại Điều 68, 72 của Bộ luật tố dụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội. Chấp nhận cho bà Hà Thị Thu H được ly hôn với ông Phí Quang T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Xác định đây là vụ án *"Ly hôn"* do bà Hà Thị Thu H đứng đơn khởi kiện, bị đơn là ông Phí Quang T cư trú tại ấp 2, xã T, thành phố Đ, tỉnh B. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Về việc vắng mặt đương sự: Bị đơn ông Phí Quang T vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tiến hành tống đạt đầy đủ các văn bản hợp lệ trong suốt quá trình tố tụng nên xem như ông T từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình tại Tòa. Bà Hà Thị Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Theo lời trình bày của nguyên đơn là bà H cho thấy, bà H và ông T tự nguyện chung sống với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh T. Do đó, quan hệ hôn nhân này được xác định là hợp pháp.

Theo lời trình bày của bà H thì thời gian đầu bà H và ông T chung sống hạnh phúc nhưng sau này thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông T tH xuyên chơi cờ bạc, lô đề, không tu chí làm ăn nên bị cơ quan buộc thôi việc. Do không xin được việc ở V nên ông ông T chuyển vào tỉnh B sinh sống cùng gia đình, bà H cũng phải xin nghỉ việc để vào B cùng ông T, khi đó con của ông bà mới được 06 tháng tuổi. Vào B ông T xin làm tại Nhà thiếu nhi thị xã Đ, còn bà H công tác tại Đoàn ca múa nhạc của tỉnh B nhưng do bản thân ham chơi, ông T vẫn không chịu làm việc mà ham mê cờ bạc, chơi điện tử, bỏ bê công việc, bà H khuyên bảo ông T rất nhiều lần nhưng ông T không thay đổi nên tháng 10/2012 bà H bỏ về Y sinh sống cùng gia đình. Bà H và ông T cũng sống ly thân từ đó đến tháng 9/2014, ông T ra xin lỗi và mong hàn gắn lại tình cảm, bà H đã cho ông T cơ hội để cùng chăm sóc nuôi dạy con nhưng do bản tính ham chơi nên ông T không làm việc được ở đâu cố định, xin việc ở đâu làm một thời gian họ đều cho nghỉ việc, đồ đạc trong nhà đều bị ông T bán đi để lấy tiền chơi điện tử và bài bạc, khuyên can mãi không được bà H và con lại chuyển đi nơi khác sinh sống còn ông T quay về B sống cùng gia đình. Nay bà H nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể giải quyết được nữa, tình cảm của bà đối với ông T không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên bà mong Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông T vắng mặt nên không có lời trình bày. Tại Biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông T thì thể hiện "…về tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông T như thế nào địa phương không rõ, tuy nhiên bà H không sinh sống cùng ông T…". Quá trình hòa giải Tòa án đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng bà H vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu được ly hôn với ông T. Cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H.

Về con chung: Trong thời gian chung sống bà H và ông T có một con chung là cháu Phí Thùy L, sinh ngày 30/8/2010, bà H cho rằng từ khi sinh đến nay cháu đều sống cùng bà nên bà yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án ông T vắng mặt, bà H có nguyện vọng được nuôi con, cháu L đã trên 07 tuổi và có nguyện vọng được ở với mẹ nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu L cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, xét thấy đây là sự tự nguyện của bà H, không trái quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Bà H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 36; Điều 39; Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51, 56, 58, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hà Thị Thu H.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị Thu H được ly hôn với ông Phí Quang T.

Về con chung: Giao cháu Phí Thùy L, sinh ngày 30/8/2010 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con nếu có căn cứ cho rằng mình hoặc bên kia không đáp ứng được quyền lợi cho con.

3. Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Bà H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng),* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0025336 ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Phước.
- VKSND TP Đồng Xoài;
- CC THA DS TP ĐX;
- UBND X.Thái Thanh, H.Thái Thụy, T.Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Chất